

Đồng Nai, ngày 06 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh  
sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện từ năm 2023

**Chương trình: “Áp dụng đồng bộ khoa học và công nghệ phục vụ  
công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn  
tăng khả năng xuất khẩu và thu nhập của nông dân”**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật  
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính  
phủ quy định chi tiết Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Ủy  
ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học  
và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ủy  
ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản  
ly nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa  
bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 13  
tháng 6 tháng 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 41/TTr-  
SKHCN ngày 20 tháng 4 năm 2023 về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và  
công nghệ đặt hàng cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước bắt đầu thực hiện từ năm 2023 -  
Chương trình: “Áp dụng đồng bộ khoa học và công nghệ phục vụ công nghiệp hóa –  
hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn tăng khả năng xuất khẩu và thu nhập của  
nông dân”.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh  
sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện từ năm 2023 - Chương trình “Áp dụng đồng bộ



khoa học và công nghệ phục vụ công nghiệp hóa – hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn tăng khả năng xuất khẩu và thu nhập của nông dân” (Lĩnh vực Trồng trọt - Lâm nghiệp; Công nghệ sinh học - Khoa học Nông nghiệp khác; Chăn nuôi - Thú y - Thủy sản) bao gồm: 07 nhiệm vụ khoa học được tuyển chọn để triển khai thực hiện từ năm 2023 (*Phụ lục danh mục nhiệm vụ đính kèm*).

**Điều 2.** Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thông báo danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ nêu tại Điều 1 Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định để tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia thực hiện.

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức các Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn tuyển chọn đơn vị chủ trì thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định hiện hành và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Noi nhận:*

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh (KGVX);
- Lưu VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hoàng



**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHIỆP CẤP TỈNH ĐẶT HÀNG  
ĐỂ TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC CHỦ TRÌ THỰC HIỆN TỪ NĂM 2023**  
**CHƯƠNG TRÌNH: “ÁP DỤNG ĐỒNG BỘ KH&CN PHỤC VỤ CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG  
NGHIỆP VÀ NÔNG THÔN TĂNG KHẢ NĂNG XUẤT KHẨU VÀ THU NHẬP CỦA NÔNG DÂN”**  
(Kèm theo Quyết định số/QĐ/5QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Phụ lục

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Đự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu				
				1	2	3	4	5	6
	I. Lĩnh vực Trồng trọt – Lâm nghiệp:	Mục tiêu:	Kết quả dự kiến:						
1	Nghiên cứu kỹ thuật chọn, nhân giống, trồng một số giống sắn (khoai mì) kháng bệnh khâm lá mang lại hiệu quả kinh tế cao	Mục tiêu chung:  - Tuyển chọn giống sắn (khoai mì) có khả năng kháng bệnh khâm lá, cho năng suất củ và hàm lượng tinh bột cao, thích nghi với điều kiện sinh thái và canh tác tại Đồng Nai để bổ sung vào bộ giống sắn kháng bệnh khâm lá.  Nai;	- Tuyển chọn hoặc tạo thêm được 2 giống có khả năng kháng bệnh khâm lá, cho năng suất củ và hàm lượng tinh bột cao, thích nghi với điều kiện sinh thái và canh tác tại Đồng Nai để bổ sung vào bộ giống sắn kháng bệnh khâm lá.	Tuyển chọn	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh; Đơn vị sản xuất giống cây trồng, cá nhân sản xuất sắn tại địa phương.				
		- Nhân nhanh giống đã được tuyển chọn để cung cấp nguồn giống sạch và kháng bệnh	- Quy trình nhân nhanh giống sắn kháng bệnh khâm lá để cung cấp giống cho địa phương.						
			- Mô hình nhân nhanh giống sắn						

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
		<p>khám lá phục vụ cho nông dân trong tỉnh.</p> <p><b>Mục tiêu cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ké thừa giống săn HN1 đã có và tiếp tục nghiên cứu và chọn tạo thêm 2 giống săn khác có khả năng kháng bệnh khám lá, cho năng xuất củ tươi và hàm lượng tinh bột cao, thích ứng với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng và canh tác tại Đồng Nai.</li> <li>- Ứng dụng khoa học công nghệ để nhân nhanh giống săn HN1 và 2 giống săn mới tạo được.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng mô hình nhân nhanh giống săn kháng bệnh khám lá trên đồng ruộng.</li> <li>- Chuyển giao quy trình và mô</li> </ul>	<p>kháng bệnh khám lá trên đồng ruộng đáp ứng lương hom giống phục vụ diện tích sản xuất săn tại địa phương đạt 1.300 ha đến cuối năm 2024 (18.200.000 hom) và đáp ứng toàn bộ diện tích sản xuất săn của tỉnh vào năm 2025.</p> <p>- Báo cáo chuyển giao quy trình và mô hình nhân nhanh giống săn kháng bệnh khám lá trên đồng ruộng cho cơ quan, địa phương và cá nhân tiếp nhận.</p>		

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Đề xuất sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
2	Phục tráng, cải tiến giống và xây dựng mô hình sản xuất giống lúa đặc sản Ba Xe mang hiệu quả kinh tế cao theo tiêu chuẩn hữu cơ tại Tân Phú, Đồng Nai	Mục tiêu: - Mục tiêu chung: Phục tráng, cải tiến giống và xây dựng mô hình hệ canh tác lúa Ba Xe theo tiêu chuẩn hữu cơ và liên kết chuỗi, nhằm nâng hiệu quả sử dụng nguồn gen cây trồng đặc sản bản địa, tăng thu nhập cho người nông dân, góp phần bảo vệ môi trường canh tác. - Mục tiêu cụ thể: + Giống lúa Ba Xe cổ truyền được phục tráng; + Chọn lọc được 1-2 dòng lúa	Kết quả đề xuất: - Giống lúa Ba Xe cổ truyền được phục tráng: 200 kg hạt giống đầu dòng (cấp SNC hoặc tương đương). - Giống lúa Ba Xe cải tiến chất lượng cao: 300 kg hạt giống đầu dòng (cấp SNC hoặc tương đương) - 1-2 giống lúa Ba Xe cải tiến được bảo hộ. - Quy trình kỹ thuật canh tác hữu cơ giống Ba Xe cổ truyền. - Quy trình kỹ thuật canh tác hữu cơ giống Ba Xe cải tiến.	Tuyển chọn	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Các vùng trồng lúa trên địa bàn các xã Tà Lài, Nam Cát Tiên, Phú Diền, Phú Thành, Phú Bình, Đắc Lua, Thanh Sơn huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.
			Tiêu vùng sản xuất lúa Ba Xe cổ truyền		

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Đự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
	Ba Xe cải tiến ngắn ngày ( $\leq$ 100 ngày), năng suất cao (5-8 T/ha), đạt chất lượng tương đương hoặc tốt hơn giống Ba Xe cổ truyền; + Xây dựng được qui trình canh tác hữu cơ cho giống lúa Ba Xe cổ truyền và giống Ba Xe cải tiến; + Xây dựng mô hình sản xuất lúa Ba Xe theo tiêu chuẩn hữu cơ và chuỗi giá trị đạt hiệu quả kinh tế cao (tăng $\geq$ 20% so với sản xuất thông thường); + Xây dựng nhãn hiệu hàng hóa, hệ thống nhận dạng và truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm gạo Ba Xe đặc sản của vùng trồng lúa xã Tà Lài, huyện Tân Phú, Đồng Nai.	Ba Xe cải tiến ngắn ngày ( $\leq$ 100 ngày), năng suất cao (5-8 T/ha), đạt chất lượng tương đương hoặc tốt hơn giống Ba Xe cổ truyền; + Xây dựng được qui trình canh tác hữu cơ cho giống lúa Ba Xe cổ truyền và giống Ba Xe cải tiến; + Xây dựng mô hình sản xuất lúa Ba Xe theo tiêu chuẩn hữu cơ và chuỗi giá trị đạt hiệu quả kinh tế cao (tăng $\geq$ 20% so với sản xuất thông thường); + Xây dựng nhãn hiệu hàng hóa, hệ thống nhận dạng và truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm gạo Ba Xe đặc sản của vùng trồng lúa xã Tà Lài, huyện Tân Phú, Đồng Nai.	hữu cơ (đạt tiêu chuẩn TCVN 11041-5:2018): qui mô 20 ha, với hiệu quả kinh tế tăng $\geq$ 20% so với sản xuất thông thường. - Nhãn hiệu hàng hóa và hệ thống nhận dạng, truy xuất nguồn gốc gạo hữu cơ Ba Xe Tân Phú. - Bài báo khoa học đăng tạp chí ngành (1-2 bài).		

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Đự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
3	Nghiên cứu kỹ thuật trồng Thanh trà  ( <i>Bouea oppositifolia</i> (Roxb.) Meisn.) trên đất rùng trong phòng hộ giao khoán tại tỉnh Đồng Nai.	<b>Mục tiêu chung</b>  Phát triển trồng cây Thanh trà trên đất rùng giao khoán góp phản nâng cao thu nhập cho hộ gia đình nhận giao khoán bảo vệ rùng tại tỉnh Đồng Nai.  <b>Mục tiêu cụ thể</b>  - Xác định giống Thanh trà thích hợp để trồng trên đất rùng phòng hộ giao khoán.  - Xây dựng kỹ thuật trồng và nuôi dưỡng quần thể Thanh trà thuần loài và hỗn giao với những loài cây gỗ khác trên đất rùng phòng hộ giao khoán.	<b>Kết quả dự kiến:</b>  - Báo cáo “Hiện trạng rùng trồng phòng hộ giao khoán tại khu vực nghiên cứu”.  - Báo cáo “Sinh trưởng và tính ổn định của quần thể Thanh trà trên đất rùng phòng hộ giao khoán”.  - Xây dựng 1,0 ha mô hình khảo nghiệm giống Thanh trà; 1,0 ha rừng Thanh trà thuần loài và 3 ha quần thể Thanh trà hỗn giao với những loài cây gỗ khác trên đất rừng phòng hộ giao khoán.	Tuyển chọn lý rùng, hộ gia định nhận khoán bảo vệ rùng trên địa bàn tỉnh.	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Các Ban quản lý rùng, hộ gia định nhận khoán bảo vệ rùng trên địa bàn tỉnh.
	Xác định sinh trưởng và tính ổn định của quần thể Thanh trà thuần loài và hỗn giao với những loài cây gỗ khác trên đất rừng phòng hộ giao khoán.	- 01 hội thảo tập huấn chuyển giao nhận rộng cho 30 lượt người tham			

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Đề xuất sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
		những loài cây gỗ khác trên đất rùng phòng hộ giao khoán.	dự.		
4	Nghiên cứu bảo tồn và phát triển loài cây Trác ( <i>Dalbergia cochinchinensis</i> ) tại tỉnh Đồng Nai.	<p><b>Mục tiêu:</b></p> <p><b>Mục tiêu chung:</b> Bảo tồn được các nguồn gen loài cây Trác và phát triển nguồn gen phục vụ trồng rừng cây bản địa có giá trị cung cấp gỗ lớn tại tỉnh Đồng Nai.</p> <p><b>Mục tiêu cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định đặc tính sinh thái của quần thể Trác tại tỉnh Đồng Nai.</li> <li>- Xác định phương thức trồng rừng Trác thảm canh và làm giàu rừng”.</li> <li>- Báo cáo “Sinh trưởng của rừng trồng Trác thảm canh và làm giàu rừng”.</li> <li>- Xác định phương thức trồng rừng Trác thảm canh và làm giàu rừng.</li> <li>- Đánh giá sinh trưởng của rừng trồng Trác thảm canh và làm giàu rừng.</li> </ul>	<p><b>Kết quả dự kiến:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo “Đặc tính sinh thái của quần thể Trác tại tỉnh Đồng Nai”.</li> <li>- Báo cáo “Một số phương pháp kỹ thuật thích hợp để nhân giống Trác”.</li> <li>- Báo cáo “Phương thức trồng rừng Trác thảm canh và làm giàu rừng”.</li> <li>- Báo cáo “Sinh trưởng của rừng trồng Trác thảm canh và làm giàu rừng”.</li> <li>- 40 cây trội (cây mẹ) được tuyển chọn đạt tiêu chuẩn TCVN 8755:2017 và thu hái được ít nhất 30 lô hạt để khảo nghiệm.</li> <li>- Mô hình 2,0 ha khu bảo tồn tại</li> </ul>	<p><b>Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu:</b> Ban Quản lý rừng phòng hộ Tân Phú, tỉnh Đồng Nai</p> <p>Tuyển chọn</p>	

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Đụy kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo tồn tại chỗ (insitu) và bảo tồn chuyên chỗ (exsitu) cho loài cây Trắc tại tỉnh Đồng Nai.</li> </ul> <p>Xây dựng hướng dẫn kỹ thuật nhân giống và trồng rừng Trắc tham canh và làm giàu rừng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo tồn tại chỗ (insitu) và chỗ loài Trắc tại tỉnh Đồng Nai.</li> <li>- Mô hình 1,0 ha bảo tồn chuyên chỗ kết hợp khảo nghiệm.</li> <li>- Mô hình 2,0 ha rừng trồng thí nghiệm trồng thâm canh theo phương thức làm giàu rừng.</li> </ul> <p>Hướng dẫn kỹ thuật nhân giống hữu tính và trồng loài cây trắc.</p>		
5	<p><b>Mục tiêu</b></p> <p><b>Mục tiêu chung</b></p> <p>Nghiên cứu kỹ thuật trồng rừng Giổi ăn hạt (<i>Michelia tonkinensis</i> A. Chev.) trên đất rừng giao khoán tại tỉnh Đồng Nai.</p>	<p><b>Kết quả dự kiến:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo “Phương pháp nhân giống Giổi ăn hạt”.</li> <li>- Báo cáo “Kỹ thuật trồng và nuôi dưỡng Giổi ăn hạt trên đất rừng giao khoán”.</li> <li>- Báo cáo “Sinh trưởng và tính ổn định của quần thể Giổi ăn hạt trên đất rừng giao khoán”.</li> <li>- Hướng dẫn kỹ thuật nhân giống, trồng và nuôi dưỡng Giổi ăn hạt</li> </ul>	<p><b>Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu:</b> Các Ban quản lý rừng, hộ gia đình nhận khoán bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh</p> <p>Tuyển chọn</p>		

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
	tỉnh Đồng Nai.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định phương pháp thích hợp để nhân giống Giổi ăn hạt.</li> <li>- Xác định phương thức trồng Giổi ăn hạt trên đất rùng giao khoán.</li> <li>- Đánh giá sinh trưởng và tính ổn định của quần thể Giổi ăn hạt trên đất rùng giao khoán.</li> <li>- Xây dựng hướng dẫn kỹ thuật nhân giống và trồng Giổi ăn hạt trên đất rùng giao khoán.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>trên đất rùng giao khoán”.</li> <li>- Xác định được 2 giống Giổi ăn hạt có triển vọng cho sinh trưởng tốt và năng xuất quả cao hơn ít nhất 10% so với các giống hiện có.</li> <li>- Mô hình khảo nghiệm giống Giổi ăn hạt (1,5 ha).</li> <li>- Mô hình trồng Giổi ăn hạt từ cây ghép trên đất rùng phòng hộ giao khoán (3,0 ha).</li> </ul>		
<b>II. Lĩnh vực Công nghệ sinh học – Khoa học Nông nghiệp khác:</b>					
1	Nghiên cứu ứng dụng vi sinh vật để cải thiện chất lượng đất trồng bưởi Tân Triều,	<b>Mục tiêu chung:</b> Tạo ra chế phẩm vi sinh vật trên cơ sở vi sinh vật bản địa phục vụ nâng cao năng suất và chất lượng	<b>Kết quả dự kiến:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả hiện trạng đất trồng bưởi Tân Triều.</li> <li>- Các chủng vi sinh vật bản địa</li> </ul>	Tuyển chọn	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Sở Nông nghiệp và

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Đề xuất sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
	huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai theo hướng hữu cơ.	buổi Tân Triều.  <b>Mục tiêu cụ thể:</b> - Đánh giá được hiện trạng đất trồng buổi Tân Triều. - Tuyển chọn và ứng dụng vi sinh vật bản địa làm cơ sở để phát triển chế phẩm vi sinh có khả năng cải thiện đất trồng buổi Tân Triều. - Xây dựng được mô hình ứng dụng chế phẩm vi sinh để sản xuất buổi Tân Triều theo hướng hữu cơ đạt năng suất, chất lượng cao.	có khả năng cải thiện chất lượng đất trồng buổi (04-08 chủng). - Chế phẩm chứa vi sinh vật bản địa có khả năng cải thiện chất lượng đất trồng buổi (02-04 chế phẩm). - Mô hình trồng buổi ứng dụng chế phẩm vi sinh (04-08 mô hình; 3.000-5.000 nghìn mét vuông/mô hình). - Tài liệu kỹ thuật hướng dẫn sử dụng chế phẩm vi sinh. - Tối thiểu 1 tổ chức/cá nhân ứng dụng kết quả đề tài tại địa phương.	Các chủ trang trại nghiệp và du lịch trên địa bàn tỉnh; Các chòi trang trại trồng buổi.	Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai; Các doanh nghiệp nông nghiệp và du lịch trên địa bàn tỉnh;
1	<b>Đề tài:</b> Nghiên cứu khả năng sản xuất và đề xuất giải pháp kỹ thuật để nâng cao giá trị gia tăng và hiệu quả	<b>Mục tiêu:</b> <i>Mục tiêu chung</i> Nâng cao năng suất, nâng cao giá trị gia tăng và hiệu quả	<b>Kết quả dự kiến:</b> - Báo cáo thực trạng và tiềm năng phát triển chăn nuôi Hươu, Nai tại Đồng Nai.	Tuyển chọn	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Sở Nông nghiệp và Phát

### III.Lĩnh vực Chăn nuôi - Thú y - Thủy sản:

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Đự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
	cao năng suất của đàn Huou, Nai tại tỉnh Đồng Nai.	kinh tế cho người chăn nuôi Huou, Nai tại tỉnh Đồng Nai góp phần thực hiện thành công chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp.	- Đánh giá được thực trạng và tiềm năng phát triển chăn nuôi Huou, Nai tại Đồng Nai. - Giải pháp về kỹ thuật để chọn lọc, nâng cao chất lượng giống; cải thiện khả năng sinh sản, khả năng sinh trưởng và sản lượng nhung Huou, Nai lên 10-15%.	- Báo cáo đề xuất giải pháp kỹ thuật để chọn lọc, nâng cao chất lượng giống; cải thiện khả năng sinh sản, khả năng sinh trưởng và sản lượng nhung của Huou, Nai lên 10-15%. - Mô hình chăn nuôi Huou, Nai giảm phát thải khí NH <sub>3</sub> , H <sub>2</sub> S, NH <sub>4</sub> và đảm bảo vệ sinh môi trường: 3 - 4 mô hình.	triển nông thôn tỉnh Đồng Nai.
			- Xây dựng được qui trình chăn nuôi và Quy trình phòng ngừa dịch bệnh Huou, Nai phù hợp với điều kiện thực tế tại Đồng Nai đảm bảo đạt yêu cầu kỹ thuật. - Chuyển giao được kỹ thuật	- Qui trình chăn nuôi và Quy trình phòng ngừa dịch bệnh Huou, Nai phù hợp với điều kiện thực tế tại Đồng Nai. - Sổ tay hướng dẫn Quy trình chăn nuôi và Sổ tay hướng dẫn Quy trình phòng ngừa dịch bệnh. - Hộ chăn nuôi Huou, Nai được chuyển giao kỹ thuật chăn nuôi nâng cao khả năng sản xuất của Huou, Nai và đảm bảo vệ sinh môi trường: 60 người tham gia Tập	

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Đự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
	chăn nuôi Hươu, Nai cho người chăn nuôi.	huân chuyển giao.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đào tạo ít nhất 10 Kỹ thuật viên nấm vừng các Quy trình, kỹ thuật để có thể hỗ trợ chuyển giao, hướng dẫn nhân rộng mô hình trên địa bàn tỉnh.</li> <li>- 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành.</li> </ul>		
<b>TỔNG CỘNG: 07 NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</b>					